

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS-ST.

Ngày: 11-01-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Thoa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Nghĩa;

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuỳ Trân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Chí D (tên gọi khác: Tý D), sinh ngày 02/6/2000 tại Phú Yên; nơi cư trú: số M đường L, phường N, TP. T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Võ Thị Kim H, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/10/2016 bị Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/6/2021; có mặt.

2. Phạm Thái Thiên Minh H (tên gọi khác: H tốp độ), sinh ngày 17/5/1994 tại Phú Yên; nơi cư trú: tổ L, khu phố C, phường K, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thái H (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; người sống chung như vợ chồng: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1997 và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020 (chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con).

Tiền án: Ngày 15/7/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; chấp hành xong ngày 16/01/2020;

Tiền sự:

Ngày 28/10/2017 bị Công an thành phố Tuy Hoà xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 20/6/2018 bị Công an thành phố Tuy Hoà xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi “Chống người thi hành công vụ”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/6/2021; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trình Văn N, sinh năm 1990; cư trú tại: số M đường N, phường K, TP. T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1994; nơi cư trú: số N đường N, phường M, TP. T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

Ông Phạm Văn N, sinh năm 1968; nơi cư trú: số K đường L, phường Q, TP. T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

Ông Phạm Ngọc K, sinh năm 1968; nơi cư trú: tổ T, khu phố C, phường N, TP. T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

Chị Lê Thị L, sinh năm 1983; nơi cư trú: số Q đường C, phường N, TP. T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trình Văn N và Phạm Thái Thiên Minh H nhắn tin hẹn gặp để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, Bùi Ngọc T sử dụng xe mô tô chở N đến nhà H nhưng không gặp H mà gặp Võ Chí D; N bảo D kêu H ra nói chuyện nhưng chờ khoảng 05 phút sau không thấy H nên N bảo T chờ đi. Khi T và N đi đến đầu cầu đường L cách nhà H khoảng 30m thì nghe có tiếng người gọi phía sau nên N bảo T dừng lại. Lúc này, H cầm mỗi tay một con dao, D tay phải cầm một con dao tự chế dài khoảng 60cm, tay trái cầm một con dao dài khoảng 25cm rượt đuổi theo. N nhảy xuống xe đi lại chỗ H thì D cầm con dao tự chế chạy lại chém N một nhát từ trên xuống, N đưa tay trái lên đỡ nên trúng làm đứt $\frac{1}{2}$ cẳng tay trái, sau đó T chở N đi bệnh viện còn D và H đi vào nhà H. Sau khi gây án, D đã ném mất con dao tự chế.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 267/TgT ngày 25/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Trình Văn N bị vật có cạnh sắc tác động gây thương tích tỷ lệ 39%.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSTH ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà đã truy tố các bị cáo Võ Chí D, Phạm Thái Thiên

Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; phạt bị cáo Võ Chí D từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù, phạt bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H 01 ví da, bên trong có 01 thẻ ATM Ngân hàng Đông Á, 01 giấy phép lái xe của Phạm Thái Thiên Minh H;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kim loại hình trụ hiệu Bat dài 70cm, đường kính lớn nhất 05cm, đường kính nhỏ nhất 03cm; 01 cây dao tự chế dài 01m, phần lưỡi dài 70cm, rộng 03cm; 01 cân tiểu ly hiệu CAPACITY kích thước (23 x 16,5 x 3,5)cm; 01 cân tiểu ly hiệu MARLLONO kích thước (9 x 5,7 x 2,5)cm; 02 túi nhựa kích thước (7,5 x 4)cm; 02 túi nhựa kích thước (31 x 22)cm; 03 ống nhựa dài 21,5cm, đường kính 0,7cm.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, có bàn phím, có số sim 0587944054, 0935139459;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo D: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình và hoà nhập với xã hội.

Bị cáo H: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ vụ

án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, bị cáo Võ Chí D và bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H đã có hành vi cầm hung khí nguy hiểm rượt đuổi đánh bị hại Trình Văn N; bị cáo D dùng dao tự chế chém bị hại N đứt ½ cẳng tay trái, thương tích 39%. Do đó, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác đồng thời làm mất trật tự, an ninh ở địa phương.

Bị cáo Võ Chí D là trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức và biết hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hoà tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không biết rút ra bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H mặc dù không phải là người trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo là người giúp sức, cùng có mục đích gây thương tích cho anh N với bị cáo D; bị cáo là đồng phạm với vai trò giúp sức nên cũng cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Bị cáo có hai tiền sự; đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử bị cáo với mức hình phạt tương đương với bị cáo D.

[4] Xét bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H trong quá trình điều tra và truy tố không nhận tội nhưng tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ 01 ví da, bên trong có 01 thẻ ATM Ngân hàng Đông Á, 01 giấy phép lái xe của Phạm Thái Thiên Minh H; đây là những vật không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên trả lại cho bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, có bàn phím, có số sim 0587944054, 0935139459 là tài sản của Phạm Thái Thiên Minh H, bị cáo tự nguyện nộp ngân sách nhà nước nên ghi nhận.

01 cây kim loại hình trụ hiệu Bat dài 70cm, đường kính lớn nhất 05cm, đường kính nhỏ nhất 03cm; 01 cây dao tự chế dài 01m, phần lưỡi dài 70cm, rộng 03cm là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 cân tiểu ly hiệu CAPACITY kích thước (23 x 16,5 x 3,5)cm; 01 cân tiểu ly hiệu MARLLONO kích thước (9 x 5,7 x 2,5)cm; 02 túi nhựa kích thước (7,5 x 4)cm; 02 túi nhựa kích thước (31 x 22)cm; 03 ống nhựa dài 21,5cm, đường kính 0,7cm đã được tạm giữ trong quá trình khám xét nơi ở của bị cáo H; tại phiên toà bị cáo H không thừa nhận là tài sản của mình nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H;

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Chí D, Phạm Thái Thiên Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Phạt bị cáo Võ Chí D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24/6/2021).

Phạt bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24/6/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Phạm Thái Thiên Minh H 01 ví da, bên trong có 01 thẻ ATM Ngân hàng Đông Á, 01 giấy phép lái xe của Phạm Thái Thiên Minh H.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, có bàn phím, có số sim 0587944054, 0935139459.

Tịch thu tiêu huỷ 01 cây kim loại hình trụ hiệu Bat dài 70cm, đường kính lớn nhất 05cm, đường kính nhỏ nhất 03cm; 01 cây dao tự chế dài 01m, phần lưỡi dài 70cm, rộng 03cm; 01 cân tiểu ly hiệu CAPACITY kích thước (23 x 16,5 x 3,5)cm; 01 cân tiểu ly hiệu MARLLONO kích thước (9 x 5,7 x 2,5)cm; 02 túi nhựa kích thước (7,5 x 4)cm; 02 túi nhựa kích thước (31 x 22)cm; 03 ống nhựa dài 21,5cm, đường kính 0,7cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Khánh Thoa